



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 12

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Ngôi kể: Ngôi kể thứ ba.	0,5
	2	Những nhân vật đã tác động đến niềm tin của Ngắn về câu chuyện chiếc lông chim màu đỏ là: - Bà nội: Tác động một cách tiêu cực. Bà cho rằng đó là chuyện “<i>viển vông</i>”, khuyên Ngắn nên chấp nhận số phận “<i>ông trời cho</i>”, vô tình làm tăng thêm sự tự ti, mặc cảm của cô. - Người đàn ông cùng viện với Thư: Tác động một cách tích cực. Ông khẳng định mình “<i>tin chuyện đó là thật</i>” và đưa ra lời khuyên sâu sắc “<i>Trước hết phải tin vào chính mình</i>”, giúp Ngắn nhen nhóm lại niềm tin và hy vọng.	0,5
	3	- Lời độc thoại nội tâm (“<i>Tại sao anh có thể nhìn gương mặt xấu xí của em đắm đuối như thế kia được</i>”). - Tác dụng: + Về nội dung: Lời độc thoại bộc lộ nỗi tự ti, mặc cảm sâu sắc của Ngắn về ngoại hình, đồng thời thể hiện tình yêu chân thành nhưng đầy mặc cảm của cô dành cho Thư. + Về nghệ thuật: Giúp người đọc hiểu rõ hơn diễn biến tâm lí phức tạp, chân thực của nhân vật, làm cho cảm xúc trở nên gần gũi và sinh động hơn. + Về tình cảm, thái độ: Thể hiện sự thấu hiểu và cảm thông sâu sắc của Nguyễn Quang Thiều với những con người mang mặc cảm, luôn khát khao được yêu thương và được nhìn nhận bằng trái tim, không phải bằng vẻ ngoài.	1,0

	4	- Lời khuyên của người đàn ông khẳng định niềm tin là một phần thiết yếu của cuộc sống, giúp con người có mục đích và động lực. - Tuy nhiên, ông nhấn mạnh rằng mọi niềm tin vào những điều bên ngoài (như chiếc lông chim) sẽ trở nên vô nghĩa nếu không được xây dựng trên một nền tảng vững chắc nhất: niềm tin vào giá trị của chính bản thân mình. Lời khuyên này đã chuyển hướng tìm kiếm của Ngần từ một vật phẩm bên ngoài vào sức mạnh nội tại bên trong cô.	1,0
	5	- Khái quát: Ngần vì mặc cảm về ngoại hình nên đã tự đánh mất cơ hội được yêu thương, để rồi chỉ khi tìm thấy “<i>chiếc lông chim màu đỏ</i>”, cô mới nhận ra giá trị của niềm tin vào bản thân. - Bài học: Hãy tin tưởng vào chính mình, dám đối diện và vượt qua nỗi sợ hay sự tự ti, vì chỉ khi yêu lấy bản thân, ta mới có thể đón nhận hạnh phúc và tình yêu từ người khác. - Lí giải: Bởi nỗi sợ và tự ti thường khiến ta thu mình, đánh mất cơ hội phát triển, trong khi sự dũng cảm và niềm tin vào bản thân giúp ta mạnh mẽ hơn mỗi ngày.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Từ chi tiết Ngần nhặt được chiếc lông chim màu đỏ trong đoạn trích, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích diễn biến tâm lý của nhân vật Ngần.	2,0
		a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận: HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Diễn biến tâm lý của nhân vật Ngần.	0,25

	c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Giai đoạn 1: Chìm trong mặc cảm và chối từ hạnh phúc: Khi được Thư tỏ tình, Ngần chìm trong đau khổ. Sự tự ti về ngoại hình đã trở thành một bức tường ngăn cô đến với tình yêu, thể hiện qua câu hỏi đầy tủi thân. + Giai đoạn 2: Hoài nghi và im lặng: Sự mặc cảm tiếp tục gặm nhấm tâm hồn cô, khiến cô hoài nghi sự chân thành của Thư và chọn cách im lặng, dần đánh mất liên lạc. + Giai đoạn 3: Được khai sáng và nhen nhóm niềm tin: Lời khuyên “<i>Trước hết phải tin vào chính mình</i>” đã đánh thức Ngần, giúp cô hiểu ra cội rễ của vấn đề không nằm ở việc tìm kiếm một vật phẩm bên ngoài mà là tìm lại niềm tin vào giá trị của bản thân. + Giai đoạn 4: Tìm thấy hạnh phúc: Khi Ngần dám tin và hy vọng, cô đã tìm thấy chiếc lông chim. Hình ảnh cô “<i>ngập tràn hạnh phúc</i>” cho thấy cô đã chiến thắng được nỗi mặc cảm và sẵn sàng đón nhận tình yêu. Kết luận: Khái quát lại, hành trình tâm lý của Ngần là hành trình vượt qua rào cản lớn nhất là chính mình, khẳng định một chân lý sâu sắc: hạnh phúc chỉ thực sự đến khi ta tin rằng mình xứng đáng với nó. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	1,0
	d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25

	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Nhà triết học Ralph Waldo Emerson đã từng nói “Niềm tin vào bản thân là bí quyết đầu tiên của thành công.” Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ), em hãy trình bày suy nghĩ của mình về vai trò của niềm tin vào bản thân trong cuộc sống.	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Vai trò của niềm tin vào bản thân trong cuộc sống.	0,25
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Trong hành trình theo đuổi thành công, con người thường tìm kiếm những bí quyết từ bên ngoài. Tuy nhiên, nhà triết học Ralph Waldo Emerson đã chỉ ra chìa khóa then chốt nhất lại nằm ở chính bên trong mỗi người. Từ đó, bài viết nêu quan điểm vai trò của niềm tin vào bản thân. Thân bài: (1) Giải thích: Niềm tin vào bản thân: Là sự tin tưởng vào năng lực, phẩm giá và giá trị của chính mình, là sự tự nhận thức về giá trị, năng lực của chính mình, tin vào khả năng đạt được mục tiêu dù gặp khó khăn. (2) Bàn luận: - Là nền tảng của mọi thành công: Niềm tin vào bản thân là điểm khởi đầu, là ngọn lửa nội tại giúp con người có dũng khí để ước mơ, khi đối mặt với thất bại, chính	2,5

	niềm tin này sẽ giúp ta đứng dậy. (Dẫn chứng: Thomas Edison, Nick Vujicic). - Là chìa khóa để có được hạnh phúc: Người có niềm tin vào bản thân sẽ dám sống thật với con người mình, dám yêu thương và đón nhận tình yêu. Họ không bị phụ thuộc vào sự phán xét của người khác, từ đó có được sự tự do và bình yên trong tâm hồn. - Là “vũ khí” chống lại những tác động tiêu cực: Niềm tin vào bản thân tạo ra một “<i>hệ miễn dịch tinh thần</i>” vững chắc, giúp ta không bị lung lay hay gục ngã trước những định kiến, phán xét từ bên ngoài. (3) Phản đề, mở rộng: Cần phân biệt rõ niềm tin vào bản thân với sự tự cao, tự đại, mù quáng, vì niềm tin lành mạnh phải đi đôi với sự khiêm tốn và khả năng tự nhận thức. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Mỗi người cần nhận ra rằng giá trị của mình không do người khác quyết định. - Hành động: Để xây dựng niềm tin, cần không ngừng trau dồi kiến thức, rèn luyện kỹ năng, bắt đầu từ những mục tiêu nhỏ, ăn mừng những thành công của bản thân. Kết bài: Khẳng định lại giá trị của niềm tin vào bản thân. Sự tự tin của mỗi người sẽ trở thành nội lực mạnh mẽ thúc đẩy con người vượt qua nỗi khó khăn, trở thành nguồn lực đưa chúng ta đạt đến mục tiêu mà mình hằng mong ước. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.</i>	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng, cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5

ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm